

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Minh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Huyền

2. Ông Ninh Quang Mạnh

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn D; trú tại: thôn C, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Chí Q; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

+ Anh Hoàng Văn T; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

+ Ông Hoàng Văn H; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

+ Anh Hoàng Văn T1; trú tại: P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

+ Ủy ban nhân dân huyện N – Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn T2 – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Diện tích đất tranh chấp 7.731m² nằm trong thửa đất số 566, có tổng diện tích 43.505m², thuộc tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 2, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn được chia làm hai phần, mỗi bên một phần (có sơ đồ và tọa độ

theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn), cụ thể:

2.1. Nguyên đơn Hoàng Văn D và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Hoàng Văn T, Hoàng Văn T1, Hoàng Văn H được quyền sử dụng đối với diện tích đất và tài sản trên đất được giới hạn bởi các điểm: 1-25-24-23-22-21-20-19-18-17-16-15-14-13-12-11-10-9-8-7-6-5-4-19-1(theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn), tại thửa số 566, tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 2, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

2.2. Bị đơn Nguyễn Văn T được quyền sử dụng đối với diện tích đất và tài sản trên đất được giới hạn bởi các điểm: 1-19-4-3-2-1 (theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn), tại thửa số 566, tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 2, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

2.3. Diện tích cụ thể Nguyên đơn Hoàng Văn D và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Hoàng Văn T, Hoàng Văn T1, Hoàng Văn H; bị đơn Nguyễn Văn T được chia từ diện tích đất trên do các đương sự tự liên hệ với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện N, tỉnh Bắc Kạn đo khi xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

2.4. Nguyên đơn Hoàng Văn D rút yêu cầu hủy Quyết định giao đất lâm nghiệp số 4070-QĐ/UB ngày 10/12/1997 của UBND huyện N giao đất cho anh Nguyễn Văn T, tại lô số 7 (lô số 7 diện tích 3,6ha) khoảnh 7, tiểu khu 123, Bản đồ giao đất lâm nghiệp năm 1997.

Được bị đơn và các đương sự tham gia phiên tòa nhất trí.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Hoàng Văn D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), xác nhận anh D đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 01033 ngày 13/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Anh D đã nộp đủ tiền án phí.

2.6. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Nguyên đơn Hoàng Văn D tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.200.000^d (*Hai triệu hai trăm nghìn đồng*). Xác định nguyên đơn đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND tỉnh Bắc Kạn;
- Các đương sự;
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng KTNC TAT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Thị Minh Hương